TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2017/HSST
Ngày 19/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LA, TỈNH SƠN LA
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* ông Quàng Văn Thủy.
- *Các Hội thẩm nhân dân*: bà Thào Thị Dua và ông Cà Văn Đại.
- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* bà Lê Thị Thu Hà - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La tham gia phiên tòa*: ông Tạ Văn Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2017/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2017/HSST-QĐ ngày 05 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Quàng Văn T**, sinh ngày 31/12/1990, tại M Ch, M L, Sơn La; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: bản N T, xã M C, huyện M L, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: Không; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đoàn thể đảng phái: Không; Con ông Quàng Văn Đ, sinh năm 1961 và con bà Lèo Thị Đ, (đã chết); Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30 tháng 5 năm 2017 đến nay, có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo: ông Tòng Văn Oai - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Sơn La, có mặt.

Người làm chứng: Hoàng Văn Th, sinh năm 1997, trú tại: bản N, xã M Ch, huyện M L, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Quàng Văn Toản bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 12 giờ ngày 30/5/2017 Công an huyện Mường La phát hiện Quàng Văn Toản và Hoàng Văn Thăng có biểu hiện vi phạm pháp luật, tổ công tác yêu cầu kiểm tra hành chính, quá trình kiểm tra Hoàng Văn Thăng tự giác đưa ra giao nộp 01 gói bên trong chứa cục chất bột màu trắng theo Thăng khai nhận là hêrôin vừa mua được của Quàng Văn Toản với số tiền 200.000đ. Quàng Văn Toản cũng thừa nhận vừa bán 01 gói hêrôin cho Thăng và tự giác giao nộp 200.000đ và khai nhận là số tiền vừa bán hêrôin cho Thăng mà có.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói được gói bằng giấy màu trắng, bên trong gói bằng nilon màu hồng, bên trong chứa cục chất bột màu trắng do Thăng tự giác giao nộp và khai nhận là hêrôin mua được của Toản; 200.000đ do Quàng Văn Toản tự giác giao nộp.

Ngày 30/5/2017 Công an huyện Mường La tiến hành cân tịnh gói chất bột màu trắng Thăng và Toản khai nhận là hêrôin có trọng lượng 0,03 gam, ký hiệu TT.

Ngày 31/5/2017 Công an huyện Mường La đã ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy đối với mẫu ký hiệu TT.

Ngày 03/6/2017 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La có bản kết luận giám định số 550/KLGĐ, xác định mẫu giám định ký hiệu TT là chất ma túy, loại chất hêrôin.

Quá trình điều tra Quàng Văn Toản khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 30/5/2017 Quàng Văn Toản đi bộ một mình tại đoạn đường thuộc khu vực bản Nà Tòng, xã Mường Chùm, huyện Mường La thì gặp Hoàng Văn Thăng. Thăng hỏi Toản: " Có hêrôin không? Bán cho em 200.000đ", Toản trả lời: " Có, còn một ít", Hoàng Văn Thăng đưa cho Toản 200.000đ, Toản nhận tiền và lấy 01 gói hêrôin từ trong túi quần bên trái đang mặc trên người ra đưa cho Thăng. Thăng nhận lấy gói hêrôin Toản đưa và cất vào túi quần bên trái đang mặc thì bị công an huyện Mường La phát hiện bắt quả tang. Thăng đã tự giác giao nộp 01 gói hêrôin và khai nhận là hêrôin vừa mua được của Toản. Toản tự giác giao nộp 200.000đ và khai nhận là số tiền vừa bán hêrôin cho Thăng mà có. Đây là lần đầu tiên Toản bán hêrôin cho Thăng, ngoài ra Toản không bán cho ai khác.

Về nguồn gốc số hêrôin Quàng Văn Toản khai nhận mua của người đàn ông dân tộc Thái không biết tên, địa chỉ trên đoạn đường tại khu vực xã Pi

Toong, huyện Mường La 01 gói với số tiền 300.000đ và đã sử dụng 02 lần, phần còn lại bán cho Thăng. Do đó không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Đối với Hoàng Văn Thăng là đối tượng nghiện ma túy, mua hêrôin để sử dụng với số lượng ít (0,03 gam), không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường La đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Hoàng Văn Thăng.

Bản cáo trạng số 514/KSĐT-MT ngày 25/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố bị cáo Quàng Văn Toản về tội " Mua bán trái phép chất ma tuý", theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Quàng Văn Toản đủ yếu tố cấu thành tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Quàng Văn Toản phạm tội " Mua bán trái phép chất ma tuý". Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt Quàng Văn Toản từ 24 đến 30 tháng tù giam; Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản. Đối với vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì công văn của Công an huyện Mường La được niêm phong dán kín (đựng vỏ phong bì cũ, giấy gói cũ); Tịch thu sung quỹ Nhà nước 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Đề nghị buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo khẳng định bị cáo bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Song đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng, pháp luật Nhà nước và một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Vì bị cáo là người dân tộc sống ở vùng điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, và sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực sửa chữa lỗi lầm. Và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định, tài sản không có giá trị lớn.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Quàng Văn Toản thừa nhận: Hồi 12 giờ ngày 30/5/2017 Quàng Văn Toản đã có hành vi bán trái phép 01 gói hêrôin có trọng lượng 0,03 gam cho Hoàng Văn Thăng lấy 200.000đ thì bị công an huyện Mường La phát hiện bắt quả tang.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, thông báo kết quả giám định, lời khai của người làm chứng.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Quàng Văn Toản đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội " Mua bán trái phép chất ma tuý" được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 194 quy định: *" Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma tuý, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm".*

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình làm là nguy hiểm cho xã hội và bản thân, nhưng do nghiện chất ma túy và hám lời bất chính nên bị cáo đã thực hiện tội phạm. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là thuộc trường hợp nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương. Song khi lượng hình Toà cần xem xét chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, áp dụng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, theo điểm p khoản 1 điều 46 BLHS, vì sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do vậy Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm

bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 194 quy định *" Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản…"*. Xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo nghiện chất ma túy, có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, thu nhập không ổn định, tài sản không có gì giá trị lớn, bị cáo không có khả năng thi hành, Toà cần xem xét chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, không áp dụng đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án gồm:

- 01 phong bì công văn của Công an huyện Mường La được niêm phong dán kín (đựng vỏ phong bì cũ, giấy gói cũ), cần tịch thu huỷ.

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), là của bị cáo thực hiện tội phạm mà có. Toà cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Quàng Văn T phạm tội " Mua bán trái phép chất ma tuý".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Quàng Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam giữ (ngày 30/5/2017).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- 01 phong bì công văn của Công an huyện Mường La được niêm phong dán kín (đựng vỏ phong bì cũ, giấy gói cũ). Tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 200.000 (Hai trăm nghìn đồng). Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

- Bị cáo Quàng Văn T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 VNĐ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo quy định chung của pháp luật.

Nơi nhận :
-Toà án tỉnh Sơn La. 1
-VKSND-Mường La. 2
-Công an-Mường La. 1
-Bị cáo. 1
-Người bào chữa. 1
-Trại giam-Sơn La. 1
-Sở Tư pháp tỉnh Sơn La. 1
-THADS-Mường La. 1
-THA.Hình sự. 2
-Lưu hồ sơ - Án văn. 2

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Quàng Văn Thủy